

SỐ 577

KINH ĐẠI THỪA LƯU CHUYỂN CHƯ HỮU

Hán dịch: Đồi Đường, Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh.

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn thuộc khu rừng trúc Kiệt-lan-đạc-ca-trì, tại thành Vương xá, cùng với đông đủ đại chúng Bí-sô một ngàn hai trăm năm mươi vị, chúng Đại Bồ-tát và vô lượng trăm ngàn đại chúng trời, người vây quanh, một lòng cung kính.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn thuyết giảng pháp Tự chứng vi diệu, chỗ giảng nói đầu, giữa, cuối đều tốt, văn nghĩa khéo đẹp, thuần là tướng phạm hạnh tròn đầy, thanh tịnh hết mực. Khi ấy, đại vương chủ nước Ma-yết-đà là Ảnh Thắng đi đến rừng trúc, tới chỗ Phật, đánh lễ sát chân Phật, nhiễu quanh Phật ba vòng rồi ngồi sang một bên. Sau đó, vua Ảnh Thắng bạch Phật:

–Kính thưa Thế Tôn! Làm sao loài hữu tình, trước đó đã tạo nghiệp, lâu rồi đã hoại diệt, nhưng khi chết thì tất cả đều hiện tiền. Lại nữa, thể của các pháp vốn rỗng không, nhưng chỗ nghiệp báo tạo ra lại không tan mất. Nguyên xin Đức Thế Tôn vì con phân biệt giảng nói.

Đức Thế Tôn bảo vua Ảnh Thắng:

–Đại vương nên biết! Ví dụ như có người nam đang ngủ, nằm mộng thấy mình cùng vui vầy với mỹ nữ nơi nhân gian. Khi tỉnh giấc, nhớ lại mỹ nữ đã thấy ở trong mộng. Ý đại vương nghĩ sao?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thấy mỹ nữ nơi nhân gian trong mộng có thật không?

–Dạ không, thưa Thế Tôn!

–Ý đại vương nghĩ sao? Người nam ấy thấy mỹ nữ trong mộng tâm sinh quyến luyến không rời. Vậy có thể nói người này là người có trí tuệ hiểu biết rộng rãi được không?

–Dạ không. Thưa Thế Tôn! Người ấy thật là ngu chứ không phải người có trí tuệ. Vì sao? Vì mỹ nữ nơi nhân gian trong mộng vốn không, nên không thể có. Vậy làm sao có thể cùng họ vui chơi, để người nam kia mang tâm luyến ái, nhớ nghĩ được.

Phật bảo:

–Đại vương! Vậy mà người phàm phu ngu si không biết. Khi mắt thấy sắc tâm sinh vui thích liền khởi sự tham đắm, khởi lên sự tham đắm rồi, tùy theo đó sinh quyến luyến. Khi sinh quyến luyến lại ôm lòng vướng mắc chuyện ân ái. Khởi lên sự vướng mắc chuyện ân ái nên tham, sân, si theo đó phát sinh, tạo ra các nghiệp nơi thân, khẩu, ý. Nhưng các nghiệp ấy tạo rồi thì hoại diệt. Khi hoại diệt không nương tựa phương Đông mà trụ, cũng không nương tựa phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng, trên, dưới mà trụ. Đến khi chết, ý thức sắp diệt thì các nghiệp đã tạo đều hiện đầy đủ trước mắt. Giống như người nam kia khi tỉnh giấc nhớ lại hình ảnh mỹ nữ trong mộng đều hiện giống như vậy. Đại vương! Thức trước diệt thì thức sau sinh. Sinh lên cõi trời, hoặc sinh trong loài người, hoặc bị đọa làm súc sinh, địa ngục, ngạ quỷ. Đại vương! Khi thức sau sinh thì sự sinh liên tiếp phát khởi không gián đoạn. Thức ấy cùng với các loại tâm liên tục lưu chuyển, phân minh lãnh thọ, chiêu cảm quả báo. Tuy chưa có pháp có thể lưu chuyển từ đời này đến đời sau, nhưng có thể bị nghiệp quả của sinh tử.

Đại vương nên biết! Thức trước lúc diệt gọi là tử, thức sau khởi gọi là sinh. Đại vương! Khi thức trước diệt không có chỗ đi, thức sau khởi lên cũng không có chỗ lại. Vì sao? Vì bản tánh vốn không.

Này đại vương! Thức trước, tánh của thức là không. Tử, tánh của tử là không. Nghiệp, tánh của nghiệp là không. Thức sau, tánh của thức sau là không. Sinh, tánh của sinh là không, nhưng nghiệp quả ấy chưa từng tan mất. Đại vương, như vậy nên biết! Tất cả hữu tình do ngu si mê hoặc không biết là chẳng có, phát khởi không đúng, quyến luyến vào sự quay tròn của sinh tử.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn nói rõ lại nghĩa này, nên nói kệ:

*Các pháp chỉ giả danh
Tùy theo chỗ đặt tên
Lìa mọi lời giảng nói
Chỗ giảng không thể được.
Phải dùng nhiều loại tên
Nói rõ các pháp kia
Với tên pháp chẳng có
Là tự tánh các pháp.
Tánh tên gọi vốn không
Tên ấy thật chẳng có
Tên các pháp cũng vậy
Giả lấy tên để gọi.
Các pháp đều hư vọng
Chỉ từ phân biệt sinh
Phân biệt ấy cũng không
Với “Không” vọng phân biệt.
Ta nói các thế gian
Dùng nhãn để thấy sắc
Đều do nghĩ tính sai
Gọi đó là tục đế.
Ta nói tất cả pháp
Đều là nhờ duyên sinh
Gọi là gần thẳng nghĩa
Người trí phải quán sát.
Với sắc nhãn không thấy
Ý cũng không biết pháp
Đó là thẳng nghĩa đế
Người ngu không thể biết.*

Đức Thế Tôn giảng nói pháp này xong, đại vương chủ nước Ma-yết-đà là Ảnh Thắng, thâm tâm cung kính thọ nhận, còn các vị Tỳ-kheo và chúng Đại Bồ-tát, hàng Trời, Người... đều rất vui mừng, tin nhận phụng hành.

